

TUẦN 17

Toán *LUYỆN TẬP*

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Giúp HS nắm vững cách thực hiện phép chia cho số có ba chữ số và giải toán có lời văn .

1.2. Kỹ năng

- Thực hành thành thạo phép chia cho số có ba chữ số , giải được toán có lời văn liên quan đến phép chia .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : Củng cố việc thực hiện phép chia cho số có ba chữ số

MT : HS thực hành được các phép chia cho số có ba chữ số .

Bài 1: Đặt tính rồi tính .

- Thi đua lên bảng làm bài .

3.2. Hoạt động 2 : Củng cố giải toán .

MT : HS giải được các bài toán có lời văn .

Bài 2:

- Tự nêu tóm tắt bài toán rồi làm bài và chữa bài .

GIẢI

Đổi : $18 \text{ kg} = 18\,000 \text{ g}$

Trong mỗi gói có :

$18\,000 : 240 = 75 \text{ (g)}$

Đáp số : 75 g muối

Bài 3:

- Tự nêu tóm tắt bài toán rồi làm bài và chữa bài .

GIẢI

Chiều rộng sân bóng :

$$7140 : 105 = 68 \text{ (m)}$$

Chu vi sân bóng :

$$(105 + 68) \times 2 = 346 \text{ (m)}$$

Đáp số : 68m và 346 m

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
LUYỆN TẬP CHUNG

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Củng cố về việc thực hiện các phép tính nhân , chia ; giải toán có lời văn ; đọc biểu đồ và tính toán số liệu trên biểu đồ .

1.2. Kỹ năng

- Thực hiện thành thạo các bài tập .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : Củng cố việc thực hiện các phép tính .

MT : HS thực hiện đúng các phép tính nhân , chia đã học .

Bài 1:

- Tính tích của hai số hoặc tìm một thừa số rồi ghi vào vở .

- Tính thương của hai số hoặc tìm số bị chia hay số chia rồi ghi vào vở .

Bài 2:

- Đặt tính rồi thực hiện phép chia cho số có 3 chữ số .

- Thi đua lên bảng sửa bài .

3.2. Hoạt động 2 : Củng cố giải toán , đọc biểu đồ .

MT : HS làm được các bài toán có lời văn .

Bài 3:

- Đọc bài toán , tóm tắt , tự giải vào vở . Sau đó sửa bài .

GIẢI

Sở Giáo Dục nhận được :

$$40 \times 468 = 18\,720 \text{ (bộ)}$$

Mỗi trường nhận được :

$$18\,720 : 156 = 120 \text{ (bộ)}$$

Đáp số : 120 bộ

Bài 4:

a) Tuần 1 bán ít hơn tuần 4 :

$$5500 - 4500 = 1000 \text{ (cuốn)}$$

b) Tuần 2 bán nhiều hơn tuần 3 :

$$6250 - 5750 = 500 \text{ (cuốn)}$$

c) 4 tuần bán được :

$$4500 + 6250 + 5750 + 5500 = 22\,000 \text{ (cuốn)}$$

Trung bình mỗi tuần bán được :

$$22\,000 : 4 = 5500 \text{ (cuốn)}$$

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
LUYỆN TẬP CHUNG (tt)

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Củng cố về : Giá trị của chữ số theo vị trí của chữ số đó trong một số ; các phép tính với các số tự nhiên ; thu thập một số thông tin từ biểu đồ ; diện tích hình chữ nhật và so sánh các số đo diện tích ; giải bài toán liên quan đến tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó .

1.2. Kỹ năng

- Thực hiện thành thạo các bài tập .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : Củng cố về số , các phép tính , biểu thức , biểu đồ .

MT : HS thực hiện được các bài tập

PP : Trực quan , đàm thoại , thực hành .

ĐDDH : SGK .

HT : cá nhân .

- Tự làm bài vào vở .

- Thi đua lên bảng sửa bài : (Giải thích vì sao khoanh vào chữ đó)

a) Khoanh vào B .

b) Khoanh vào C .

c) Khoanh vào D .

d) Khoanh vào C .

e) Khoanh vào C .

- Tự làm bài vào vở .
- Thi đua lên bảng sửa bài :
- a) **Thứ năm có mưa nhiều nhất .**
- b) **Thứ sáu có mưa trong 2 giờ .**
- c) **Ngày không có mưa là thứ tư .**

3.2. Hoạt động 2 : Cùng cố giải toán .

MT : HS làm được các bài tập .

PP : Trực quan , đàm thoại , thực hành .

ĐDDH : SGK.

HT : nhóm .

- Đọc đề , tóm tắt , giải rồi sửa bài .

GIẢI

Hai lần số học sinh nam :

$$672 - 92 = 580 \text{ (học sinh)}$$

Số học sinh nam của trường :

$$580 : 2 = 290 \text{ (học sinh)}$$

Số học sinh nữ của trường :

$$290 + 92 = 382 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số : 290 hs nam ; 382 hs nữ

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết
- Nhóm: Chuẩn bị bài học sau

* Bổ sung, điều chỉnh sau tiết dạy:

.....
.....

Toán
DẤU HIỆU CHIA HẾT CHO 2

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Giúp HS biết dấu hiệu chia hết cho 2 và không chia hết cho 2 .

1.2. Kỹ năng

- Nhận biết số chẵn , số lẻ . Vận dụng để giải các bài tập liên quan đến chia hết cho 2 và không chia hết cho 2 .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : HS tự tìm ra dấu hiệu chia hết cho 2 .

MT : HS tìm ra và nắm dấu hiệu chia hết cho 2 .

-GV nêu ví dụ SGK.

- Một số em lên bảng viết kết quả theo 2 cột : chia hết – không chia hết .

- Cả lớp bổ sung .

- Quan sát , đối chiếu , so sánh và rút ra kết luận về dấu hiệu chia hết cho 2 . Bàn nhau , tranh luận và dự đoán dấu hiệu .

- Nhận xét : Các số có chữ số tận cùng là 0 , 2 , 4 , 6 , 8 thì chia hết cho 2 . Các số có chữ số tận cùng là 1 , 3 , 5 , 7 , 9 thì không chia hết cho 2 .

- Vài em nêu lại kết luận trong bài học .

3.2. Hoạt động 2 : Giới thiệu số chẵn, số lẻ .

MT : HS nhận biết khái niệm số chẵn , số lẻ .

- Tự nêu ví dụ về số chẵn .

- Nêu thêm : **Các số có chữ số tận cùng là 0 , 2 , 4 , 6 , 8 là các số chẵn .**

- Tự nêu ví dụ về số lẻ .
- Nêu thêm : **Các số có chữ số tận cùng là 1 , 3 , 5 , 7 , 9 là các số lẻ .**

3.3. Hoạt động 3 : Thực hành .

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1:

- Chọn ra các số chia hết cho 2 .

Bài 2:

- Đọc và nêu lại yêu cầu của bài là : Viết 4 số có hai chữ số , mỗi số chia hết cho 2 . Sau đó tự làm bài vào vở . Cả lớp kiểm tra chéo nhau

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
DẤU HIỆU CHIA HẾT CHO 5

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Giúp HS biết dấu hiệu chia hết cho 5 và không chia hết cho 5 . Củng cố dấu hiệu chia hết cho 2 , kết hợp với dấu hiệu chia hết cho 5 .

1.2. Kỹ năng

- Vận dụng dấu hiệu chia hết cho 5 để chọn hay viết các số chia hết cho 5 .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : HS tìm ra dấu hiệu chia hết cho 5 .

MT : HS nắm dấu hiệu chia hết cho 5 .

- Nêu các ví dụ về các số chia hết cho 5 , các số không chia hết cho 5 ; viết thành 2 cột ở bảng .

- Nêu dấu hiệu chia hết cho 5 : Các số có chữ số tận cùng là 0 hoặc 5 thì chia hết cho 5 .

3.2. Hoạt động 2 : Thực hành .

MT : HS làm được các bài tập 1,bài 4.

Bài 1:

- Tự làm bài vào vở .

- HS đổi chéo vở KT bài của nhau.

Bài 2:

- Tự làm bài vào vở .

- Hai em ngồi gần nhau kiểm tra lẫn nhau .

- Nêu đề bài và nêu ý kiến thảo luận : Cần chọn chữ số tận cùng là chữ số nào .

Bài 3:

- Tự ghép các số chia hết cho 5 từ ba chữ số đã cho rồi thông báo kết quả .

Bài 4:

- Cách 1 : Tìm các số chia hết cho 5 trước , sau đó tìm số chia hết cho 2 trong những số đó .

- Cách 2 : Nêu lại dấu hiệu chia hết cho 2 , cho 5 ; từ đó tìm được dấu hiệu chung để một số chia hết cho cả 2 và 5 phải có chữ số tận cùng là 0 . Từ đó , tự làm bài vào vở .

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
LUYỆN TẬP

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Củng cố dấu hiệu chia hết cho 2 và dấu hiệu chia hết cho 5 .

1.2. Kỹ năng

- Biết kết hợp hai dấu hiệu để nhận biết các số vừa chia hết cho 2 , vừa chia hết cho 5 thì chữ số tận cùng phải là 0 .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : Thực hành .

MT : HS làm được các bài tập 1,2,3.

Bài 1:

- Tự làm bài vào vở .

- Khi chữa bài , nêu các số đã viết và giải thích vì sao chọn số ấy .

Bài 2:

- Tự làm bài , 1 em nêu kết quả , cả lớp phân tích , bổ sung .

- Kiểm tra chéo lẫn nhau .

Bài 3 :

- Tự làm bài .

- Khi chữa bài , nêu lí do chọn các số đó trong từng phần .

3.2. Hoạt động 2 : Thực hành (tt) .

MT : Giúp HS làm được bài tập 4

- Nhận xét bài 4 ; khái quát kết quả và nêu số có chữ số tận cùng là 0 thì vừa chia hết cho 2 , vừa chia hết cho 5 .

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

TUẦN 18

Toán

DẤU HIỆU CHIA HẾT CHO 9

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Giúp HS biết dấu hiệu chia hết cho 9 .

1.2. Kỹ năng

- Bước đầu biết vận dụng dấu hiệu chia hết cho 9 trong một số tình huống đơn giản.

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : HS phát hiện ra dấu hiệu chia hết cho 9 .

MT :HS nắm dấu hiệu chia hết cho 9.

- Nêu các ví dụ về các số chia hết cho 9 , các số không chia hết cho 9 , viết thành 2 cột .

- Tính thương của hai số hoặc tìm số bị chia hay số chia rồi ghi vào vở .

- Nêu dấu hiệu ghi chữ đậm trong bài học rồi nhắc lại nhiều lần .

- Nêu tiếp : Các số có tổng các chữ số không chia hết cho 9 thì không chia hết cho 9 .

- Nêu căn cứ để nhận biết các dấu hiệu chia hết cho 2 , cho 5 , cho 9 .

3.2. Hoạt động 2 : Thực hành .

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1:

- Nêu cách làm , làm bài vào vở .

- HS đổi chéo vở KT bài cho nhau.

Bài 2:

- Nêu cách làm , làm bài vào vở .
- Thi đua sửa bài ở vở.

Bài 3,4:

- Tự làm bài , sau đó chữa bài .

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
DẤU HIỆU CHIA HẾT CHO 3

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Giúp HS biết dấu hiệu chia hết cho 3 .

1.2. Kỹ năng

- Vận dụng dấu hiệu để nhận biết các số chia hết cho 3 và các số không chia hết cho 3 .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

3.1. Hoạt động 1 : HS tìm ra dấu hiệu chia hết cho 3 .

MT:HS nắm dấu hiệu chia hết cho 3

- Chọn các số chia hết cho 3 , không chia hết cho 3 như các tiết trước .

- Nêu : Các số này đều có tổng chia hết cho 3 .

- Nêu dấu hiệu chia hết cho 3 như SGK , nhắc lại nhiều lần .

- Nêu : Các số này đều có tổng không chia hết cho 3 .

3.2. Hoạt động 2 : Thực hành .

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1:

- Nêu đề bài , cách làm , sau đó tự làm vào vở .

- Thi đua sửa bài ở vở.

Bài 2:

- Tự làm bài , kiểm tra chéo lẫn nhau .

- Vài em nêu kết quả , cả lớp nhận xét .

Bài 3,4:

- Tự làm bài , sau đó chữa bài .

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
LUYỆN TẬP

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Củng cố về các dấu hiệu chia hết cho 2 , 3 , 5 , 9 .

1.2. Kỹ năng

- Thực hiện thành thạo các bài tập .

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

Hoạt động : Thực hành .

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1:

- Tự làm vào vở .
- Khi chữa bài , cần thống nhất kết quả đúng .

Bài 2:

- Tự làm bài , sau đó chữa bài .

Bài 3:

- Tự làm bài rồi kiểm tra chéo lẫn nhau .

a) Đ b) S c) S d) Đ

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán
LUYỆN TẬP CHUNG

1. Mục tiêu:

Sau tiết học, HS có khả năng:

1.1. Kiến thức

- Củng cố về các dấu hiệu chia hết cho 2, 3, 5, 9.

1.2. Kỹ năng

- Vận dụng dấu hiệu chia hết để viết số chia hết cho 2, 3, 5, 9 và giải toán.

1.3. Thái độ

- Học sinh yêu thích môn học

2. Nhiệm vụ học tập thực hiện mục tiêu:

2.1. Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

2.2. Nhóm học tập: so sánh kết quả trong nhóm.

3. Tổ chức hoạt động dạy học trên lớp:

Hoạt động : Thực hành .

MT : HS làm được các bài tập .

Bài 1:

- Tự làm vào vở , sau đó chữa bài .

Bài 2:

-Nêu cách làm , sau đó tự làm vào vở .

-HS đổi chéo vở KT kết quả cho nhau,báo cáo trước lớp.

Bài 3:

- Tự làm vào vở rồi kiểm tra chéo lẫn nhau .

Bài 4:

- Tính giá trị của từng biểu thức , sau đó xem xét kết quả là số chia hết cho những số nào trong các số 2, 5 .

a) Chia hết cho 5 .

b) Chia hết cho 2 .

c) Chia hết cho 2 và 5 .

d) Chia hết cho 5 .

4. Kiểm tra, đánh giá:

GV thu vở 1 số em để kiểm tra, nhận xét, tuyên dương em làm tốt.

5. Định hướng học tập tiếp theo:

- Cá nhân: Làm các bài tập của tiết

Chuẩn bị bài học sau

Toán

KIỂM TRA CUỐI KÌ I

(Theo đề thống nhất chung)